

Số: /KH-UBND

Sơn Tịnh, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã Sơn Tịnh

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/02/2021 của Chính phủ về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Nghị định 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 -2030;

Căn cứ Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 30/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Ủy ban nhân dân xã Sơn Tịnh ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Sơn Tịnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

Xác định chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 quy định tại Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2026; đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời phục vụ công tác quản lý nhà nước và thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và người lao động có thu nhập thấp năm 2026 làm căn cứ đo lường và giám sát mức độ thiếu hụt về thu nhập và dịch vụ xã hội cơ bản của người dân làm cơ sở xác định đối tượng thực hiện các chính sách an sinh xã hội và hoạch định các chính sách kinh tế - xã hội khác năm 2027.

b) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030

Xác định chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP làm cơ sở thực hiện chính sách giảm nghèo từ ngày 01 tháng 01 năm 2027; đồng thời phục vụ xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2027-2030 và hằng năm.

2. Yêu cầu

Thực hiện đúng quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và có sự tham gia của cộng đồng dân cư. Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của hộ gia đình tại thời điểm rà soát; không để xảy ra tình trạng bỏ sót hoặc xác định không đúng đối tượng theo quy định.

Tổ chức đồng thời hai cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; bảo đảm thực hiện đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, biểu mẫu và mục đích sử dụng kết quả của từng cuộc rà soát; không để chồng chéo, nhầm lẫn giữa hai chuẩn nghèo.

Tuyên truyền sâu rộng mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của việc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các cuộc họp thôn tới Nhân dân để người dân biết, tham gia thực hiện.

Kết quả rà soát, công nhận phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo,

Không chạy theo thành tích, không để xảy ra tình trạng phản ánh sai thực tế về hộ nghèo, tỷ lệ hộ nghèo; hộ cận nghèo, tỷ lệ hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, tỷ lệ hộ thoát nghèo làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương, đồng thời đảm bảo tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ.

Kết quả của hai cuộc rà soát được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ <https://csdlhn.mae.gov.vn> theo quy định.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ TỔ CHỨC RÀ SOÁT

1. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình;

- Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (hợp nhất của 03 Thông tư: Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTĐBXH, Thông tư 02/2022/TT-BLĐTĐBXH, Thông tư 13/2025/TT-BNNMT).

2. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030

- Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

- Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát: Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú; gồm: (1) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát; (2) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Phạm vi rà soát: 16 thôn trên địa bàn xã.

3. Thời gian rà soát: Từ ngày 01 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 05 tháng 12 năm 2026, các tổ rà soát tổ chức đồng thời:

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025;

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo

chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nội dung của cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030, tạo sự thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện.

Tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, Nhân dân hiểu đúng về chuẩn nghèo đa chiều, quy trình, phương pháp rà soát, bộ công cụ rà soát; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của hộ gia đình trong việc cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin phục vụ công tác rà soát.

Vận động người dân chủ động đăng ký rà soát khi hộ gia đình có nhu cầu hoặc có sự thay đổi về điều kiện kinh tế, thu nhập, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản; kịp thời phát hiện các hộ gia đình gặp khó khăn, rủi ro, biến cố trong năm để hướng dẫn thực hiện đăng ký rà soát theo quy định.

Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Quy trình, phương pháp, công cụ rà soát

2.1. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025

a) *Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo:* thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và Điều 1 Nghị định số 30/2025/NĐ-CP.

b) Đối tượng rà soát:

Toàn bộ hộ gia đình nằm trong danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 và những hộ nghèo, hộ cận nghèo mới phát sinh trong năm 2026 theo Quyết định của UBND cấp xã bổ sung hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều do UBND cấp xã đang quản lý;

Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 tại phụ lục kèm theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

c) Phương pháp rà soát:

Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và khoản 3 Điều 1 Nghị định số 30/2025/NĐ-CP. Quá trình rà

soát phải bảo đảm thông tin đầy đủ theo các phụ lục I đến phụ lục VIII và tổng hợp vào các Biểu mẫu số 7.1 đến Biểu mẫu số 7.11 theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH và Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội; đồng thời làm cơ sở để nhập dữ liệu lên hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

d) Quy trình rà soát:

- Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

2.2. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2027-2030

a) Tiêu chí xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo: thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP.

b) Đối tượng rà soát: Hộ gia đình thuộc danh sách rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo cư trú trên địa bàn cấp xã tại thời điểm rà soát;
- Hộ gia đình có đề nghị rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

c) Phương pháp rà soát

Là phương pháp xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo thông qua chấm điểm tài sản, điều kiện sống, thông tin thành viên của hộ gia đình để ước lượng mức thu nhập bình quân đầu người và đo mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản của hộ gia đình quy định tại Điều 4 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

d) Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy trình rà soát định kỳ hằng năm đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030.

3. Mẫu, biểu tổng hợp

3.1. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 -2025

Thực hiện theo mẫu số 7.1 đến 7.11, Phụ lục VII ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo.

3.2. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 -2030

- Mẫu, biểu tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát định kỳ hằng năm và rà soát trong năm theo Mẫu số 3.1 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

- Mẫu, biểu tổng hợp, báo cáo chính thức kết quả rà soát định kỳ hằng năm theo các Mẫu số từ 3.1 đến 3.10 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

4. Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và người lao động có thu nhập thấp

- Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và người lao động có thu nhập thấp thực hiện theo Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg.

- Phương pháp xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo Điều 2 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH (được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH).

5. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025; rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã do ngân sách nhà nước bố trí đảm bảo theo quy định của pháp luật; các Phòng, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao, dự toán ngân sách được cấp và quy định của pháp luật hiện hành để tổ chức thực hiện.

V. TIẾN ĐỘ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giai đoạn chuẩn bị rà soát (từ ngày 01/8 đến ngày 30/8/2026)

- Phòng Kinh tế xã tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch; ban hành văn bản hướng dẫn, biểu mẫu, tài liệu nghiệp vụ phục vụ công tác rà soát; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho công chức, viên chức trực tiếp tham mưu công tác giảm nghèo của xã và Trưởng thôn, cộng tác viên;

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn và công chức, viên chức phụ trách công tác giảm nghèo tổ chức triển khai nhiệm vụ; thành lập lực lượng rà soát, phân công điều tra viên; tổ chức triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng rà soát và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ công tác rà soát theo quy định.

2. Tổ chức rà soát (từ ngày 01/9 đến ngày 28/10/2026)

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

- Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn

nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 theo quy định tại Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

* *Lưu ý:* Việc tổ chức thực hiện hai cuộc rà soát phải bảo đảm đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, thẩm quyền, tiến độ thực hiện và chế độ báo cáo theo quy định của từng văn bản; không để chồng chéo, nhầm lẫn giữa hai chuẩn nghèo và kết quả của từng cuộc rà soát.

3. Tổng hợp, báo cáo kết quả sơ bộ

- Tổ rà soát viên kiểm tra, tổng hợp và hoàn thiện kết quả rà soát báo cáo kết quả sơ bộ của từng cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 về Phòng Kinh tế trước ngày 23/10/2026.

- Phòng Kinh tế tổng hợp kết quả sơ bộ của hai cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã; gửi báo cáo sơ bộ cho Chủ tịch UBND xã để theo dõi, chỉ đạo và đồng thời gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 30/10/2026.

4. Báo cáo, xin ý kiến đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và giai đoạn 2027-2030

- Phòng Kinh tế tổng hợp kết quả rà soát; tham mưu Chủ tịch UBND xã báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo từng chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã về Sở Nông nghiệp và Môi trường; đồng thời, tham mưu: UBND xã Quyết định phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, năm 2026 theo từng chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

- Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, Chủ tịch UBND xã, tổng hợp kết quả rà soát; báo cáo, xin ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền tại Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 22/10/2025) trước khi quyết định công nhận kết quả; gửi hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 15/11/2026.

5. Công nhận, báo cáo và công bố kết quả chính thức

Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận kết quả rà soát và công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; báo cáo kết quả chính thức về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 05/12/2026;

6. Cập nhật kết quả rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo và cấp Giấy chứng nhận

- UBND xã cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả của từng cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ <https://csdlhn.mae.gov.vn> theo quy định; hoàn thành trước ngày

31/12/2026;

- Chủ tịch UBND xã cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định đối với kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; hoàn thành trước ngày 31/12/2026.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã.

- Ban hành văn bản triển khai, hướng dẫn, tài liệu nghiệp vụ, biểu mẫu và hướng dẫn sử dụng bộ công cụ rà soát theo quy định; tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát cho công chức, viên chức trực tiếp tham mưu công tác giảm nghèo và Trưởng thôn, Cộng tác viên; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch tại các thôn; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc hoặc tổng hợp, báo cáo UBND xã và Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định;

- Tổng hợp kết quả rà soát của các thôn; thực hiện báo cáo sơ bộ gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định; tham mưu Chủ tịch UBND xã báo cáo chính thức và công bố kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 trên địa bàn xã theo quy định;

- Theo dõi, đôn đốc việc cập nhật kết quả rà soát vào Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo; tổng hợp, quản lý cơ sở dữ liệu hộ nghèo trên địa bàn xã theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với Phòng kinh tế thực hiện tuyên truyền qua Trang thông tin điện tử của xã về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Tăng cường công tác đưa tin, tiếp phát các Chương trình tuyên truyền về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

4. Công an xã

Nắm chắc số liệu, cung cấp danh sách số hộ, số khẩu thực tế trên địa bàn các thôn cho các Tổ rà soát và chịu trách nhiệm về số liệu này trước Chủ tịch UBND xã nếu để xảy ra sai sót.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm xã Sơn Tịnh giai đoạn 2022-2025

- Tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ năm 2026 đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025;

- Theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, có trách nhiệm theo dõi,

hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các thôn triển khai rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ; bảo đảm công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy trình và đúng đối tượng;

- Kịp thời nắm bắt tình hình, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; báo cáo Phòng Kinh tế xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã chỉ đạo, giải quyết theo thẩm quyền;

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả theo dõi, chỉ đạo địa bàn được phân công.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Tổ chức tuyên truyền, giám sát quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030; bảo đảm việc rà soát được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định.

- Chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư và các tổ chức thành viên của Mặt trận phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; phối hợp tham gia các cuộc họp dân cư để bình xét, công khai kết quả rà soát; giám sát việc tổ chức thực hiện, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có) với chính quyền địa phương và cơ quan có thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030 trên địa bàn xã Sơn Tịnh. Yêu cầu các Phòng, đơn vị liên quan và các Thôn triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, phản ánh về Phòng Kinh tế xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các CQĐV trực thuộc UBND xã;
- CVP, PCVP xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Văn Viện